

Số: 95/KH-THCV

ChàVàl, ngày 28 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT);

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Kế hoạch số 2158/KH-SGDĐT ngày 27/8/2024 của Sở GDĐT về Kế hoạch hoạt động chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với cấp Tiểu học

Căn cứ Công văn số 284/PGDĐT ngày 9/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và các điều kiện cụ thể của nhà trường. Nay trường PTDTBT Tiểu học ChàVàl xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

1.1. Đặc điểm tình hình

Xã Chà Vàl là một trong 8 xã vùng cao của Huyện Nam Giang; phía Đông giáp với xã TaBhing, phía Tây giáp với xã La Dê, phía Nam giáp với xã Đắc Pre và xã Đắc Tôi, phía Bắc giáp với xã Zuôihi, nơi đây đa số là đồng bào dân tộc Cơ Tu sinh sống, địa bàn trải dài trên tuyến đường 14D và đường liên xã LaDê-Chà Vàl- Đắc Tôi. Đời sống của người dân chủ yếu dựa vào nương rẫy. Toàn xã có 4 thôn với 766 hộ/ 3305 nhân khẩu. Diện tích tự nhiên trên 12400 ha, là xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn. Trong

những năm qua địa phương có phong trào giáo dục phát triển với 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học và 01 trường THCS. Chất lượng Giáo dục ngày càng được nâng cao.

Người dân sinh sống trên địa bàn chủ yếu là người Cơ Tu. Đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Họ sống bằng nghề chăn nuôi và trồng trọt trên nương, rẫy nên kinh tế hộ gia đình chậm phát triển. Mặt khác tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp nên ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Thường vụ Đảng ủy - Thường trực Ủy ban nhân dân xã, đã bám sát chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH, Văn hóa giáo dục, quốc phòng an ninh trên địa bàn xã triển khai thực hiện cho đến nay cơ bản đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch đề ra. Cụ thể:

Về văn hóa: Trình độ dân trí được nâng cao, tỉ lệ người biết chữ từ 15 tuổi đến 35 tuổi đạt 92,91%. Hằng năm huy động đảm bảo 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường, đến lớp; chất lượng giáo dục ngày được nâng cao; kết quả Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được củng cố và giữ vững. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được đầu tư đúng theo lộ trình triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018.

1.2. Bối cảnh chung

1.2.1 Thời cơ

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp luôn quan tâm đầu tư cho sự nghiệp phát triển giáo dục. Đặc biệt đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Sự quan tâm của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, sự trực tiếp chỉ đạo của Phòng GDĐT; được sự đồng thuận của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường và quần chúng nhân dân tại địa phương hỗ trợ, giúp đỡ nhà trường thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ năm học 2024-2025 tại địa phương.

- Sự năng động, sáng tạo, linh hoạt trong công tác lãnh đạo của chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, các tổ chức đoàn thể của đơn vị và Hội cha mẹ học sinh tại địa phương chăm lo về công tác giáo dục.

1.2.2. Thách thức

Trường có 5 điểm trường lẻ, khoảng cách điểm trường lẻ xa nhất là 10 km, so với điểm trường chính. Cũng rất khó khăn cho việc đi lại giảng dạy và học tập của học sinh về mùa mưa lũ. Cơ sở vật chất tại các điểm trường lẻ hiện nay đã xuống cấp.

1.3. Bối cảnh bên trong

1.3.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và việc tổ chức quản lý ăn ở, sinh hoạt và học tập cho học sinh bán trú.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên tâm huyết với nghề, có năng lực sư phạm vững vàng, có trình độ chuyên môn đào tạo đáp ứng với nhiệm vụ theo vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu

thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Ở điểm trường chính được nhà trường đầu tư cơ sở hạ tầng về mạng internet phủ sóng ổn định cho việc thực hiện công tác chuyển đổi số của nhà trường. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học và quản lý giáo dục của nhà trường.

- Học sinh trong độ tuổi đến trường huy động đảm bảo 100% theo kế hoạch mạng lưới trường lớp.

- Các điểm trường lẻ có học sinh khối 1&2 các em đã được làm quen với các môn học như Anh văn và Tin học

1.3.2. Điểm yếu

Một số điểm trường lẻ chưa có mạng Wifi, internet nên gây khó khăn cho giáo viên ở điểm trường lẻ ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học.

1.4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

1.4.1. Sứ mệnh: Nhà trường là trung tâm văn hóa giáo dục trọng điểm của địa phương. Là nơi đào tạo thế hệ trẻ một cách toàn diện, góp phần tạo nguồn nhân lực trẻ năng động, sáng tạo cho địa phương đáp ứng yêu cầu trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1.4.2. Tầm nhìn: Xây dựng nhà trường an toàn, xanh, sạch đẹp; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, là nơi tin cậy của phụ huynh, học sinh.

1.4.3. Giá trị cốt lõi

- Tình đoàn kết.
- Tình thương yêu.
- Tính trung thực.
- Tính sáng tạo.
- Sự hợp tác.
- Khát vọng vươn lên.

1.4.4. Phương châm và hành động

“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo”

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Năm học 2024-2025, nhà trường có 18 lớp với tổng số 374 học sinh/196 nữ. Số học sinh dân tộc thiểu số 331 em/176 nữ. Trong đó có 02 học sinh khuyết tật có khả năng học tập học hòa nhập ở khối 3&4. Cụ thể về số lượng học sinh từng khối lớp năm học 2024-2025 là:

Khối lớp	Số lớp	Số HS	Nữ	D.Tộc	NDT	K. Tật	Số HS hưởng chế độ bán trú	Ghi chú
----------	--------	-------	----	-------	-----	--------	----------------------------	---------

Một	04	69	37	58	33	0	0	
Hai	05	65	30	60	26	0	0	
Ba	03	76	36	68	32	01	51	
Bốn	03	88	48	78	44	01	46	
Năm	03	76	45	67	41	0	45	
TC	18	374	196	331	176	02	142	

- Số HS tuyển mới vào lớp Một : 69 em
- Trong đó, số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 : 69/69- Tỷ lệ : 100%
- Trẻ khuyết tật học hòa nhập: 02 (K3: 01, K4: 01)

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

Năm học 2024-2025, nhà trường có tổng số cán bộ viên chức: 40 người/28 nữ. Dân tộc: 36 người/27 nữ. Trong đó: BGH: 02; TPT Đội: 01; giáo viên: 27; nhân viên: 10. Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Tổng số CB, giáo viên, NV	Trong đó						Nhu cầu	
			Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn					
					ĐH	CĐ	TC	Khác	Thừa	thiếu
I	Giáo viên	27	27	0	27	0	0	0	-	-
1	GVCN	20	20	0	20	0	0	0	-	-
2	GV chuyên	7	7	0	7	0	0	0	-	-
II	CBQL, TPT	3	3	0	03	0	0	0	-	-
III	Nhân Viên	10	3	7	01	0	5	4	-	-
	T/Cộng:	40	33	7	31	0	5	4	-	-

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 27 giáo viên/18 lớp. Đạt tỉ lệ: 1,5

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép thực hiện bán trú, nội trú.

Năm học 2024-2025, nhà trường có 6 điểm trường (trong đó có 1 điểm trường chính và 5 điểm trường lẻ). Các điểm trường lẻ cách điểm trường chính không 10 km. Về cơ sở vật chất có đầy đủ các khối phòng làm việc, khối phòng công vụ, khối phòng hỗ trợ học tập, phòng học, nhà đa năng và nhà ăn, ở của học sinh. Số phòng học 23 phòng/18 lớp (trong đó có 18 phòng học và 5 phòng học bộ môn Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc và phòng Công nghệ) được trang bị đầy đủ các thiết bị bên trong, đảm bảo cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

Về thiết bị dạy học, sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 5 đảm bảo yêu cầu cho việc tổ chức dạy học các môn học theo chương trình GDPT 2018. Đối với thiết bị dạy học các môn học của các khối lớp còn hạn chế ở các khối lớp.

Về lớp ghép: năm học 2024-2025, nhà trường mở 02 lớp ghép tại (điểm trường Tà Un và Càn Đôn).

Về Thực hiện bán trú: 100% học sinh ở các điểm trường xa từ khối 3 đến khối 5 được xét vào học bán trú, trong đó số học sinh ở nội trú được hưởng chế độ bán trú 144 em. Nhà trường thực hiện đảm bảo chế độ chính sách cho học sinh theo các văn bản chỉ đạo của các cấp.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp phù hợp với điều kiện của nhà trường; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; sắp xếp sĩ số học sinh/lớp phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Chỉ đạo thực hiện tốt việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần); đảm bảo sách giáo khoa, thiết bị dạy học đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

1.2. Triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo mục tiêu, nội dung Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5. Triển khai thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo theo kế hoạch. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục địa phương khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 tổ chức dạy học lồng ghép vào hoạt động trải nghiệm. Chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và việc dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh đặc biệt là học sinh khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường nhà trường.

1.3. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.4. Chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm đa dạng về hình thức, nội dung nhằm tạo điều kiện cho học sinh được tham gia vào tất cả các nội dung của quá trình hoạt động trải nghiệm/hoạt động giáo dục; được bày tỏ quan điểm, ý tưởng, được thể hiện, tự khẳng định bản thân và biết tự đánh giá kết quả hoạt động của bản thân, của nhóm, của bạn bè,... Góp phần giúp học sinh rèn luyện, tích lũy thêm kỹ năng sống, đồng thời phát triển phẩm chất, năng lực, hình thành nhân cách và đặc biệt là phát huy tiềm năng sáng tạo của học sinh nhằm hình thành thói quen tự phục vụ, kỹ năng học tập, kỹ năng ứng phó các tình huống có thể xảy ra ở trường, ở nhà và trong thực tế cuộc sống.

1.5. Thực hiện tốt công tác tổ chức, quản lý ăn, ở, sinh hoạt và học tập học sinh bán trú đảm bảo theo quy định. Chú trọng việc thực hiện nghiêm túc vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng các bữa ăn để đảm bảo sức khỏe cho học sinh. Tổ chức nhiều

hoạt động vui chơi vào sau các buổi học và vào các buổi tối trong tuần tạo không khí vui tươi, lành mạnh khi các em đến trường.

1.6. Tổ chức thực hiện tốt việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiếp thu. Nhà trường giao quyền tự chủ cho giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiếp thu phù hợp với đối tượng học sinh của từng lớp, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

1.7. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học. Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Huy động và duy trì số lượng:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỉ lệ 100%
- Huy động trẻ khuyết tật có khả năng học tập trong độ tuổi học hòa nhập đạt tỉ lệ 100%

Duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học đạt tỉ lệ 100% theo kế hoạch mạng lưới trường lớp năm học 2024-2025.

2.2. Chất lượng:

Phân đầu đến cuối năm học, đánh giá học sinh đạt kết quả:

- Về Môn học và hoạt động giáo dục: 100% học sinh được đánh giá ở mức Hoàn thành trở lên; Trong đó học sinh được đánh giá mức Hoàn thành tốt: 70%.
- Về Năng lực: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên; Trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt: 70% trở lên.
- Về Phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên; Trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt: 70% trở lên.
- 100 % trở lên HS Hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- Số học sinh được khen thưởng đạt 70% trở lên. Trong đó số học sinh khen thưởng đạt danh hiệu “Hoàn thành Xuất sắc đạt 55% trong tổng số học sinh được khen thưởng năm học 2024-2025.

2.3. Các chỉ tiêu khác:

- 100% Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động trong nhà trường và nơi sinh sống.
- 100% học sinh học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần.
- 100% số học sinh lớp 1 và lớp 2 được học môn Tiếng Anh và làm quen với môn Tin học
- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tin học và Tiếng Anh.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Đối với các khối lớp: Thực hiện dạy học 32 tiết/ tuần, mỗi tiết 35 phút. Tổ chức dạy học tất cả các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 và các tiết tăng cường Tiếng Việt, Toán. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục được xây dựng chi tiết theo chương trình GDPT2018

(Phụ lục 1.1 kèm theo).

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm:

Hoạt động giáo dục tập thể là một hoạt động ngoại khóa hấp dẫn không thể thiếu với các em nhỏ, chiếm một vị trí quan trọng trong nhà trường Tiểu học. Nhờ tính chất phong trào cộng đồng, dễ tham gia mà hoạt động tập thể đã thu hút được các em, góp phần giáo dục toàn diện cho các em, làm thăng bằng hài hòa các hoạt động của trẻ. Năm học 2024-2025, nhà trường xây dựng các hoạt động tập thể dựa vào chủ đề hằng tháng để lựa chọn các nội dung và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh và điều kiện thực tế của đơn vị để học sinh tham gia các hoạt động nhằm nâng cao giáo dục toàn diện.

(Nội dung hoạt động cụ thể hằng tháng được xây dựng tại Phụ lục 1.2).

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

Năm học 2024-2025. Nhà trường chú trọng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày nhằm tạo sân chơi bổ ích, đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

(Các hoạt động cụ thể được xây dựng tại phụ lục 1.3).

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường.

Năm học 2024-2025, nhà trường có 5 điểm trường lẻ với 6 lớp 1 tại điểm trường Tà Un, Cần Đôn, A Bát 2 lớp, A Dinh và điểm trường La Bơ (mỗi điểm trường còn lại có 1 lớp 1). Nhìn chung các điểm trường lẻ cơ sở vật chất chưa đảm bảo, thiết bị dạy học, sách giáo khoa đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục theo chương trình GDPT 2018.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 – 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục.

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Kế hoạch số 2158/KH-SGDĐT ngày 27/8/2024 của Sở GDĐT về Kế hoạch hoạt động chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với cấp Tiểu học

Căn cứ Công văn số 284/PGDĐT ngày 9/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Nhà trường triển khai thực hiện khung thời gian chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

- Một năm học gồm 35 tuần (*học kỳ 1 có 18 tuần, học kỳ 2 có 17 tuần*)

- Ngày tựu trường: + Lớp 1 Thứ hai, ngày 22/8/2024.
+ Lớp 2,3,4 và 5 Thứ ba, ngày 29/8/2024
- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024.
- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 18/01/2025 (*có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác*).
- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 31/5/2025 (*có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác*)
- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 31/5/2025.

Trường PTDTBT Tiểu học ChàVàl triển khai thực hiện chương trình dạy học trong năm học 2024-2025 đối với từng khối lớp. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần), mỗi ngày 7 tiết (sáng 4 tiết, chiều 3 tiết) cụ thể

(Phụ lục 1.4 kèm theo)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện rà soát lại các điều kiện về cơ sở vật chất theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trên cơ sở kết quả rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, nhà trường lập nhu cầu, chủ động tham mưu kịp thời với chính quyền các cấp, Phòng Giáo dục và Đào tạo đầu tư xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm sách giáo khoa, thiết bị dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu cho việc tổ chức dạy học. Đặc biệt chú trọng tham mưu với chính quyền các cấp đầu tư sửa chữa hàng rào, cổng ngõ và các phòng học tại các điểm trường lẻ trên địa bàn nhằm đảm bảo các điều kiện cho giáo viên và học sinh, đồng thời đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học.

2. Quản lý, chỉ đạo thời gian thực hiện chương trình giáo dục

Chỉ đạo Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu, đối với lớp 1 đến lớp 5 thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018. Dạy học đáp ứng yêu cầu Chuẩn kiến thức kỹ năng và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ và theo quy định của chương trình. Dạy học buổi 2/ ngày nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng, thực hành kiến thức đã học và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh được trải nghiệm, ứng dụng nội dung đã học vào thực tiễn cuộc sống.

Chuyên môn nhà trường xây dựng thời khóa biểu đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày và trong tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Bố trí các tiết tăng cường, tiết đọc sách nhằm giúp học sinh phát triển kỹ năng đọc, thúc đẩy văn hóa đọc

trong nhà trường. Nội dung tích hợp được triển khai thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học. Ngoài ra mỗi bài học có nội dung liên quan đến giáo dục an toàn giao thông đều được giáo viên dạy lồng ghép tích hợp cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Bám sát kế hoạch thời gian năm học và kế hoạch thời gian thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường. Chuyên môn nhà trường linh hoạt tham mưu, điều chỉnh thời gian thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp chương trình hoạt động của nhà trường theo từng tuần nhằm đảm bảo chương trình theo mục tiêu kế hoạch giáo dục đề ra trong năm học.

Chủ động, linh hoạt chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, phương pháp tổ chức dạy học theo văn bản chỉ đạo của cấp trên khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra trên địa bàn vừa đảm bảo thời gian, vừa đạt mục tiêu giáo dục theo kế hoạch.

3. Quản lý, chỉ đạo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo Công văn số .../HD-PGDĐT huyện Nam Giang ra ngày tháng 8 năm 2024 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày học năm học 2024 - 2025 đối với Giáo dục Tiểu học; chú trọng các nội dung sau:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày.

- Giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Quản lý, chỉ đạo xây dựng Quy chế hoạt động chuyên môn trường, Quy chế hoạt động chuyên môn tổ phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương đồng thời triển khai kịp thời đến cán bộ, giáo viên nắm bắt thực hiện.

Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn tổ, chuyên môn theo đúng định kỳ và quán triệt đội ngũ tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm,

nhóm bộ môn theo kế hoạch chung của Phòng GD-ĐT qui định trong năm học, đồng thời quản lý tốt đội ngũ CBQL, giáo viên tham gia tốt việc học tập bồi dưỡng chuyên môn các mô đun 6,7,8 theo Chương trình GDPT 2018 do các cấp tổ chức.

Chú trọng chỉ đạo hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề. Các nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh theo định hướng phát hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh để nâng cao hiệu quả chất lượng dạy toàn diện nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học.

5. Thực hiện công tác đội ngũ

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đảm bảo thực chất. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực đội ngũ nhằm đáp ứng theo chuẩn nghề nghiệp theo qui định; rà soát công tác quản lý biên chế hiện có về chuẩn trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại đơn vị theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và liên trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục.

6. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh

Quản lý, chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

Triển khai thực hiện công văn số 248/PGDDĐT ngày 02/8/2023 của Phòng GDĐT về Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học. Tiếp tục triển khai tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, dạy học theo hướng lấy HS làm trung tâm, đồng thời vận dụng tốt các kĩ thuật, phương pháp dạy học phát huy tích cực hóa hoạt động phù hợp với nội dung bài học, môn học và đối tượng HS. Tiếp tục triển khai thực hiện dạy học phương pháp “*Bàn tay nặn bột*” đối với các môn TNXH, Khoa học theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH, ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, chuyên môn trường và tham gia cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 321/PGDDĐT ngày 18/6/2020 của Phòng GDĐT.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Chú trọng kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo nhằm nắm bắt và điều chỉnh kịp thời những

hạn chế, thiếu sót trong việc quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn đồng thời giúp đỡ giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục.

8. Công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh

Giao quyền tự chủ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo học sinh sát với thực tiễn của từng lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, hội thi, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích. Đặc biệt tăng cường công tác kiểm tra giám sát về công tác bồi dưỡng, phụ đạo của giáo viên để có kế hoạch chỉ đạo điều chỉnh nội dung dạy học phụ đạo, bồi dưỡng học sinh phù hợp nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục của nhà trường.

9. Thực hiện giáo dục đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn

9.1. Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập

Tiếp nhận tất cả các học sinh khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của phụ huynh học sinh, học sinh;

Lập hồ sơ theo dõi giáo dục cho trẻ khuyết tật;

Đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh để có phương pháp giảng dạy, giáo dục, hỗ trợ và đánh giá phù hợp (không đánh giá bằng điểm số);

Thường xuyên phối hợp với phụ huynh trong việc giáo dục.

9.2. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho học sinh theo quy định công văn chỉ đạo của cấp trên. Chú trọng việc dạy tăng cường tiếng Việt, các kỹ năng sống cho học sinh dân tộc thiểu số.

10. Công tác thư viện và phát triển văn hóa đọc

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; sắp xếp thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

11. Công tác phổ cập giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD, xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TTBGDDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC;

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tham mưu với Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã ChàVàl, phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học

Chương trình XMC và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng mù chữ, tái mù chữ tham gia học tập;

Tổ chức điều tra, cập nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học, XMC. Duy trì kết quả PCGD Tiểu học mức độ 3, Xóa mù chữ mức độ 2.

12. Công tác tài chính

Thực hiện đảm bảo, kịp thời mọi chế độ chính sách nhà nước đối với CC-VC và học sinh theo các quy định hiện hành của nhà nước, công khai minh bạch rõ ràng. Hoạt động tài chính phải tuân thủ các qui định về Luật Kế toán 2003, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí 2005, Luật Phòng chống tham nhũng 2006, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

13. Công tác Kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia:

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Thông tư 17/2018-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

14. Công tác y tế trường học

Thực hiện đầy đủ các quy chế, tiêu chuẩn vệ sinh trường học theo quy định, tổ chức giáo dục về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, giáo dục giới tính và kỹ năng sống cho học sinh;

Tích cực, đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường về phòng chống dịch bệnh;

Phối hợp với Trạm Y tế xã xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ học cho học sinh và sơ cứu kịp thời các trường hợp tai nạn, ốm đau của học sinh, cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường;

Thực hiện nghiêm túc các biện pháp để đảm bảo chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm;

Tổ chức tiếp nhận bảo quản sữa và cấp phát sữa đến học sinh đảm bảo an toàn để các em sử dụng.

16. Công tác tổ chức và quản lý bán trú

Chỉ đạo tổ quản lý bán trú xây dựng kế hoạch tổ chức ăn ở, sinh hoạt và học tập cho học sinh bán trú phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Quan tâm theo dõi chế độ dinh dưỡng bếp ăn học sinh bán trú, Đảm bảo tốt An toàn thực phẩm. Hằng ngày phải lấy mẫu thực phẩm để lưu giữ lại tủ lạnh nếu học sinh có xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm thì có cơ sở để truy nguồn gốc thực phẩm mà chữa trị.

16. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Phối hợp với các cơ quan có chức năng tổ chức tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường về phòng cháy chữa cháy; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống xâm hại, bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, an toàn giao thông...nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ,

giáo viên, nhân viên và học sinh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả về các kế hoạch, phương án phòng cháy chữa cháy; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước... nhằm đảm bảo công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

17. Công tác dân chủ cơ sở

Ban hành quyết định về quy chế thực hiện dân chủ cơ sở theo đúng quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong tình hình mới đến cán bộ giáo viên nhân viên trong toàn trường;

Nâng cao trách nhiệm của cán bộ giáo viên nhân viên; cải tiến lề lối, phương thức làm việc theo hướng gần dân, trọng dân, đảm bảo phát huy quyền dân chủ của nhân dân; tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội;

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 nhằm đảm bảo nội dung chương trình, thời gian thực hiện và mục tiêu giáo dục theo kế hoạch đề ra. Đồng thời quản lý tốt việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

2. Phó hiệu trưởng

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác. Có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ Trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1 đến lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Cần quan tâm chỉ đạo về sinh hoạt chuyên môn đối với khối 5 về CTGD phổ thông mới 2018 trong năm học này

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, tháng và triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ; điều hành mọi hoạt động của tổ đúng Điều lệ Trường tiểu học.

Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo theo mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông theo từng khối lớp theo Hướng dẫn số 441/HD-PGDĐT ngày 13/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Giang về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đối với cấp Tiểu học từ năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và trọng tâm đối với lớp 5 trong năm học 2024-2025

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo định kì về nhà trường đúng thời gian quy định.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

Duyệt kế hoạch bài dạy và các kế hoạch của các thành viên trong tổ trên hệ thống Vn.edu đúng theo thời gian quy định

Thiết lập hồ sơ tổ chuyên môn theo đúng quy định và được nhà trường phê duyệt và đưa lên hệ thống Vn.edu đúng theo thời gian quy định

4. Tổng phụ trách Đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

Quản lí, giám sát việc sinh hoạt, ăn ở của học sinh bán trú và việc sinh hoạt của các câu lạc bộ theo kế hoạch của nhà trường.

5. Giáo viên

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định.

Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức, tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Tham gia đăng kí học bồi dưỡng thường xuyên theo các mô đun 6,7,8 đã quy định trong năm học và đạt kết quả cao.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng môn giảng dạy.

Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động, lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tích cực tự học, tự bồi dưỡng để trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ, chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

7. Nhân viên

7.1 Thư viện

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

7.2 Kế toán

Xây dựng kế hoạch thu chi ngân sách, các khoản thu khác do nhà trường quản lý đúng quy định, quyết toán kịp thời; Báo cáo thu chi ngân sách theo quý; Thực hiện các quyết toán chế độ cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên kịp thời và đúng chế độ; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công.

7.3 Văn thư:

Theo dõi lưu công văn đi, đến; Vào sổ học sinh chuyển đến, chuyển đi; Thực hiện các loại thư mời; Sử dụng và bảo quản con dấu đúng mục đích. Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo đúng Luật văn thư lưu trữ.

7.4 Cấp dưỡng

Quản lý dọn dẹp nhà ăn sạch sẽ, các phòng các phòng ở của học sinh, sân.; Đảm bảo vệ sinh hàng ngày trong việc chế biến thức ăn cho học sinh, có lưu mẫu thức ăn hàng ngày để có sự cô ngộ độc thức ăn có thể đối chiếu và điều trị, thực hiện đúng giờ ăn cho học sinh luôn sạch sẽ, khô và không có mùi hôi.

7.5 Bảo vệ

Đảm bảo trực 24/24; Bảo vệ tốt tài sản nhà trường; Bảo đảm an toàn cho cán, bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; Phụ trách điện, nước nhà trường; Kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất khi có hư hỏng nhỏ. Chăm sóc cây xanh. Phụ trách công tác PCCC.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của Trường PTDTBT Tiểu học ChàVàl. Đề nghị các bộ phận, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên, nhân viên nhà trường bám sát nội dung kế hoạch để thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGD Nam Giang (Để báo cáo);
- Các bộ phận (để thực hiện);
- Các tổ CM, VP, GV (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Ngọc Danh

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NAM GIANG

Phê duyệt